

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO QUÝ II/2019

Ngày 30 tháng 06 năm 2019



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 9

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom ("Quỹ") được thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2018 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 33/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 05 tháng 12 năm 2018, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 50,100,000,000 đồng Việt Nam, tương đương với 5,010,000.00 chứng chỉ Quỹ. Tại Ngày 30 tháng 06 năm 2019, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 111,643,666,200 đồng Việt Nam, tương đương 11,164,366.62 chứng chỉ quỹ.

Với mục tiêu là bảo toàn vốn, tạo lợi nhuận ngắn hạn cạnh tranh hơn so với các khoản tiền gửi không kỳ hạn, đồng thời tăng tính thanh khoản khi nắm giữ Chứng chỉ Quỹ cho nhà đầu tư, Quỹ sẽ đầu tư chủ yếu vào tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi của các tổ chức tín dụng, tín phiếu, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá khác có chất lượng tín dụng tốt và tính thanh khoản cao. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là "Công ty Quản lý Quỹ"). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (trước đây là Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương) được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 01 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 99,99% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 10, Tòa nhà Techcombank, số 191, Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính Quý II kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2019 là Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Đặng Lưu Dũng – chức danh Tổng Giám đốc được Bà Nguyễn Thị Thu Hiền ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý II kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2019 theo Giấy ủy quyền số 96A/2019/UQ/CT ngày 16 tháng 04 năm 2019.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

THÔNG TIN CHUNG

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 11 năm 2018
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 11 năm 2018
Ông Trần Việt Thóa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 11 năm 2018

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Với mục tiêu là bảo toàn vốn, tạo lợi nhuận ngắn hạn cạnh tranh hơn so với các khoản tiền gửi không kỳ hạn, đồng thời tăng tính thanh khoản khi nắm giữ Chứng chỉ Quỹ cho nhà đầu tư, Quỹ sẽ đầu tư chủ yếu vào tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi của các tổ chức tín dụng, tín phiếu, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá khác có chất lượng tín dụng tốt và tính thanh khoản cao. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý II của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2019, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 1.10% so với giá trị đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào các công cụ thị trường tiền tệ, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ. Trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành sẽ được đầu tư thận trọng trên cơ sở đánh giá lợi nhuận và rủi ro khi đầu tư.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hóa thị trường lớn hơn vốn hóa thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản đầu tư sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời, tinhan toàn và tính thanh khoản của tài sản. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng tài sản cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các tài sản này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)

1.4 *Phân loại Quỹ*

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

1.5 *Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ*

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom được thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2018

1.6 *Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo*

Tại Ngày 30 tháng 06 năm 2019, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 111,643,666,200 đồng Việt Nam, tương đương 11,164,366.62 chứng chỉ quỹ.

1.7 *Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ*

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 *Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ*

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 *Cơ cấu tài sản Quỹ*

	Ngày 30 tháng 06 năm 2019	Ngày 31 tháng 03 năm 2019
Danh mục chứng khoán cơ cấu	60.99%	93.20%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	37.61%	4.20%
Tài sản khác	1.40%	2.60%
	100.00%	100.00%

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 06 năm 2019	Ngày 31 tháng 03 năm 2019
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	115,543,954,379	43,927,730,709
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	11,164,366.62	4,291,197.81
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	10,349.35	10,236.70
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	10,351.02	10,236.70
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	10,235.41	10,057.50
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	1.10%	1.58%
- Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	136.03%	53.32%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	3.33%	3.62%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	345.39%	180.08%

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm đến thời điểm báo cáo	3.49%	3.49%
2 năm đến thời điểm báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Từ khi thành lập	3.49%	3.49%
Tăng trưởng chỉ số tham chiếu	Không áp dụng	Không áp dụng

2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 30 tháng 06 năm 2019	Ngày 31 tháng 03 năm 2019
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ/năm	3.49%	2.37%

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô Quý 2 năm 2019

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý II năm 2019 ước tính tăng 6,71% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,19%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,14% và khu vực dịch vụ tăng 6,85%. Tăng trưởng Quý II/2019 thấp hơn tăng trưởng Quý II/2018 chỉ 0,02 điểm phần trăm nhưng cao hơn tăng trưởng Quý II các năm 2011-2017. Trên góc độ sử dụng, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,01% so với cùng kỳ năm trước; tích lũy tài sản tăng 7,54%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 7,27%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 7,38%.

Với mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát của Chính phủ, sự chủ động điều hành giá xăng dầu, giá gas, giá điện, giá sách giáo khoa và giá dịch vụ y tế vào các thời điểm phù hợp, nguồn cung gạo dồi dào... là những yếu tố góp phần làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2019 giảm 0,09% so với tháng trước, tính chung Quý II/2019, CPI tăng 0,74% so với quý trước và tăng 2,65% so với cùng kỳ năm 2018, bình quân 6 tháng đầu năm 2019 tăng 2,64% so với cùng kỳ năm 2018, đây là mức tăng bình quân 6 tháng thấp nhất trong 3 năm gần đây. Lạm phát cơ bản bình quân 6 tháng đầu năm 2019 tăng 1,87% so với bình quân cùng kỳ năm 2018.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2019 ước tính đạt 245,48 tỷ USD, mức cao nhất của 6 tháng từ trước đến nay. Đáng chú ý là xuất khẩu rau quả có tín hiệu tốt khi lần đầu tiên 6 tháng đầu năm đạt mức trên 2 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng ước tính nhập siêu ở mức thấp với 34 triệu USD (bằng 0,03% tổng kim ngạch xuất khẩu 6 tháng), trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 15,72 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 15,68 tỷ USD.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 6 tháng ước tính đạt 9,1 tỷ USD, tăng 8,1% so với cùng kỳ năm 2018. Trong 6 tháng còn có 4.020 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị góp vốn là 8,12 tỷ USD, tăng 98,1% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó có 625 lượt góp vốn, mua cổ phần làm tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp với giá trị vốn góp là 5,48 tỷ USD và 3.395 lượt nhà đầu tư nước ngoài mua lại cổ phần trong nước mà không làm tăng vốn điều lệ với giá trị 2,64 tỷ USD.

Thị trường trái phiếu Quý 2 năm 2019

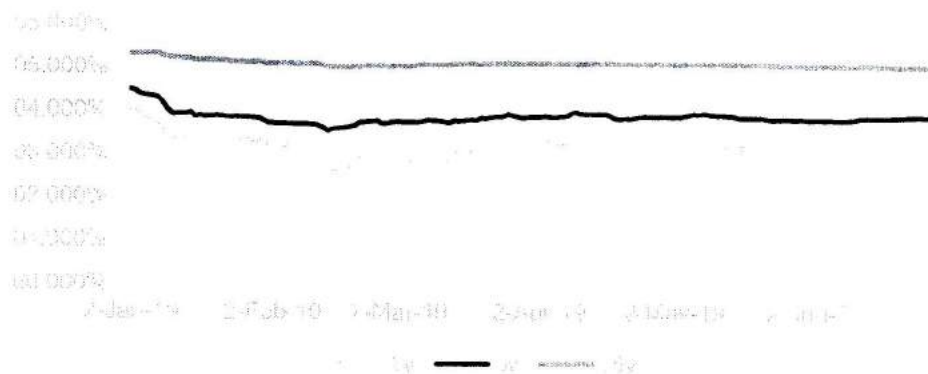
Thị trường sơ cấp trong Quý II diễn biến kém sôi động so với quý I với tỷ lệ trúng thầu bình quân phiên đạt khoảng 73%, thấp hơn mức của quý trước tuy nhiên vẫn cao hơn khoảng 60% so với cùng kỳ 2018. Trong Quý II, KBNN đã huy động được khoảng 35 nghìn tỷ, chỉ đạt khoảng 40% so với kế hoạch của cả quý. Như vậy, tính từ đầu năm, khối lượng phát hành lũy kế đã đạt khoảng 104 nghìn tỷ, tương đương với khoảng 40% kế hoạch của năm 2019.

Giao dịch trên thị trường thứ cấp Quý II tương đối ảm đạm với GTGD bình quân phiên đạt khoảng 3,6 nghìn tỷ đồng, thấp hơn so với mức Quý I và cùng kỳ 2018 lần lượt khoảng 10% và 40%. Cùng với đó, lãi suất trái phiếu chính phủ thứ cấp cũng không có nhiều biến động trong Quý II với xu hướng đi ngang là chủ đạo so với mức cuối Quý I, dao động trong biên độ khoảng 3,8-3,9% kỳ hạn 5 năm và 4,6-4,8% kỳ hạn 10 năm. Tại thời điểm cuối tháng 6, lãi suất TPCP các kỳ hạn 2,5, 10 và 15 năm lần lượt là 3,48%; 3,87%; 4,66% và 5,02%/năm.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 tháng năm 2019



Nguồn: VBMA

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-39.21%	32.53%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	135.35%	258.32%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	3.49%	3.49%
Tăng trưởng hàng năm (%) /1 đơn vị CCQ	3.49%	3.49%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	74.50%	162.79%

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 06 năm 2019 của Quỹ:



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ (tiếp theo)

Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 06 năm 2019	Ngày 31 tháng 03 năm 2019	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	115,543,954,379	43,927,730,709	163.03%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	10,349.35	10,236.70	1.10%

4.2 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Dưới 5.000	197	111,652.95	1.00
Từ 5.000 đến 10.000	17	140,267.87	1.26
Từ 10.000 đến 500.000	15	1,589,944.07	14.24
Trên 500.000	3	9,322,501.73	83.50
	232	11,164,366.62	100.00

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Thị trường trái phiếu chính phủ nhìn chung các yếu tố tác động trong Quý III hỗ trợ xu hướng đi ngang của lãi suất là chủ đạo. Các yếu tố tác động vẫn chủ yếu hỗ trợ xu hướng đi ngang của mặt bằng lãi suất:

- Tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định kể từ đầu năm với sự hỗ trợ từ Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành chính sách tiền tệ theo hướng thận trọng nhằm kiểm chế lạm phát.

- Trong bối cảnh các yếu tố vĩ mô trong nước không có nhiều biến động, diễn biến lãi suất trái phiếu chính phủ, đặc biệt là các kỳ hạn ngắn dưới 5 năm, trong thời gian qua đã có tương quan tương đối chặt chẽ với diễn biến của thị trường VND liên ngân hàng. Với xu hướng đi ngang của lãi suất VND liên ngân hàng đã phần nào phản ánh vào diễn biến "bình lặng" của lãi suất thị trường thứ cấp trong Quý II vừa qua.

- Cung cầu trên thị trường thứ cấp nhìn chung vẫn cân bằng trong Quý II. Nguồn cung ổn định khi lượng phát hành sơ cấp và trái phiếu chính phủ đáo hạn trong quý đều vào khoảng 30 nghìn tỷ đồng. Trong khi đó, cầu đầu tư vẫn chưa thể gia tăng mạnh khi các nhà đầu tư vẫn khá thận trọng với bối cảnh tiềm ẩn nhiều rủi ro từ môi trường quốc tế cộng với mặt bằng lãi suất đang có phần kém hấp dẫn.

Trong Quý 3/2019, thị trường trái phiếu doanh nghiệp hứa hẹn sẽ sôi động hơn trong năm 2018 đã qua với dự kiến tiếp tục phát hành nhiều trái phiếu trung và dài hạn của các doanh nghiệp lớn như VinPearl, MSR, Du lịch Phú Quốc.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Ông Nguyễn Xuân Minh

Chủ tịch

Ông Minh có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và quản lý quỹ. Ông là thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ Vietnam Asset Management – VAM, giữ chức vụ Giám đốc điều hành và Chủ tịch Hội Đồng Đầu tư. Ông có 10 năm kinh nghiệp tại Công ty Franklin Templeton Investments (chức vụ: trưởng đại diện tại Việt Nam; Phó Chủ tịch cao cấp tại Singapore). Ông hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.

Ông Minh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành Dầu khí tại Liên Bang Nga và Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ứng dụng và Đầu tư – ĐH Chứng khoán Úc. Ông Minh có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và Chứng chỉ CFA từ năm 2003.

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Ông Trần Việt Thỏa

Thành viên

Ông Thỏa có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán kiểm toán, tài chính và đầu tư, trong đó có 9 năm kinh nghiệm với vai trò giám đốc kiểm toán tại Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ông Thỏa hiện là Giám đốc tài chính (CFO) tại Công ty CP Đầu tư Thương Mại Quốc Tế Mặt Trời Đỏ.



Đặng Lưu Dũng
Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 18 tháng 06 năm 2019